

Bản án số: 35/2018/HS-PT

Ngày: 22/5/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Kim Phụng**

Các Thẩm phán: Ông **Nguyễn Văn Trinh**

Ông Phạm Lâm Đồng

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông **Trần Uyên Vũ** - Thư ký
Tòa án nhân dân Thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ tham gia phiên
tòa: Bà **Nguyễn Thị Anh Thư** - Kiểm sát viên.

Ngày 22/5/2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Cần Thơ, xét xử
phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm, thụ lý số 42/2018/TLPT-HS
ngày 02/3/2018 đối với bị cáo Nguyễn Hoàng T, do có kháng cáo của bị cáo đối
với Bản án hình sự sơ thẩm số 02/2018/HSST, ngày 15/01/2018 của Tòa án
nhân dân huyện L, thành phố Cần Thơ.

Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Hoàng T (Kha Li), sinh ngày 26/5/2000, tại L - Cần Thơ.

Nơi cư trú: xã Q, huyện L, thành phố Cần Thơ; chỗ ở: thị trấn L, huyện L,
thành phố Cần Thơ; nghề nghiệp: học viên Trường trung cấp nghề L (*lớp sửa ô
tô*); trình độ văn hóa (*học vấn*): lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo:
không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hoàng W, sinh năm: 1979 (*sống*)
và bà Trần Mỹ E, sinh năm: 1981 (*sống*); có 02 người em; tiền án và tiền sự:
không; nhân thân: chưa có án tích, chưa bị xử lý hành chính; bị cáo tại ngoại. Có
mặt.

Người đại diện theo pháp luật của bị cáo: Nguyễn Hoàng W, sinh năm:
1979 (*là cha của bị cáo*), trú tại: xã Q, huyện L, thành phố Cần Thơ. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư **Đỗ Vinh Quang** – Văn phòng luật sư
Vinh Quang, thuộc Đoàn luật sư thành phố Cần Thơ và Trợ giúp viên pháp lý
Đinh Thị Ánh Hồng Vương – Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước thành phố
Cần Thơ. Có mặt.

Ngoài ra, trong vụ án còn có bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên
quan nhưng không có kháng cáo, không bị kháng nghị nên không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 17/9/2017, Nguyễn Hoàng T điều khiển xe mô tô biển số 65H6-3028 trên đường đi phát loa cho Hội chợ trong đường Kênh Nhà Thờ thì nhìn thấy Nguyễn Văn R đang ngồi uống rượu trong nhà của Trần Quốc Y. Do có mâu thuẫn với R từ trước nên T chạy xe về nhà của bà nội tên U lấy 01 cây dao mũi bằng, dài 40cm, rộng 10cm giấu trong áo khoát để trên бага xe và vì không dám một mình đi gặp R nên T rủ thêm Trần I và Ngô Nhật O vào Hội chợ chơi một lúc thì nói cho I và O biết vào ngày 15/9/2017 bị R chặn xe đòi đánh và rủ cùng đi tìm R để nói chuyện, I và O đồng ý.

Khi đến nhà của Y, thấy R vẫn còn uống rượu nên dừng xe ngoài lộ chờ. Đến khoảng 18 giờ 30 phút thì R và Trần Thái P đi ra, T đi lại hỏi R vì sao hôm trước chửi và đòi đánh T thì đôi bên xảy ra cự cãi, R xông tới thì được P can ngăn và đẩy R ra thì bất ngờ T lấy cây dao chém từ phía sau vào người của R nhiều nhát, I chạy lại can ngăn nhưng lúc này T vẫn còn cầm dao chém nên I bị trúng vào vào vùng bụng. R bỏ chạy và được P đưa đi Bệnh viện cấp cứu, T chạy xe về nhà, còn I và O cũng bỏ về.

Nguyễn Văn R ký đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự ngày 28/9/2017.

Tại Giấy chứng nhận thương tích số 138/CN-BVĐKTP ngày 10/10/2017 của Bệnh viện đa khoa thành phố Cần Thơ ghi bệnh nhân Nguyễn Văn R có các thương tích như sau:

- Vết thương vùng vai trái hình chữ Y kích thước khoảng 12x5cm, chảy máu, lộ xương bả vai, hạn chế vận động vai trái.
- Vết thương sắc gọn dọc sau vùng vai phải kích thước khoảng 7cm lộ cơ bả vai.
- Vết thương rách da vùng lưng phải kích thước 10x3cm.
- Vết thương phức tạp mặt lòng bàn tay trái (dưới nếp gấp cổ tay khoảng 2cm) kích thước khoảng 9cm.
- Vết thương rách da vùng ngực phải vị trí ở khoảng liên sườn IX và X đường nách giữa kích thước khoảng 3cm.
- Vết thương rách da vùng hạ vị kích thước khoảng 2cm.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 179/TgT ngày 12/10/2017 của Trung tâm pháp y - Sở y tế thành phố Cần Thơ kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại của Nguyễn Văn R là 13%.

Về trách nhiệm dân sự: R yêu cầu bồi thường thiệt hại là 33.000.000 đồng. Gia đình của T đã bồi thường một phần chi phí điều trị cho R là 7.000.000 đồng.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 02/2018/HSST ngày 15/01/2018 của Tòa án nhân dân huyện L, đã tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoàng T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng: khoản 2 Điều 104; điểm b, p khoản 1, 2 Điều 46; Điều 47; Điều 69; Điều 74 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hoàng T 12 tháng tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm dân sự, án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 26/01/2018, bị cáo T làm đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm

Bị cáo trình bày bản thân là lao động chính và ở với bà nội, chứ không ở với cha mẹ nên giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo trình bày vì hoàn cảnh gia đình nghèo nên vợ chồng ông gửi bị cáo ở với bà nội để tiện việc đi học. Hiện nay vợ chồng ông đã bồi thường toàn bộ cho bị hại theo quy định của Bản án sơ thẩm.

Luật sư và Trợ giúp viên bào chữa cho bị cáo thống nhất về tội danh và khung hình phạt truy tố, đồng thời nêu lên tình tiết những người dân nơi bị cáo cư trú có ký tên xin cho bị cáo hưởng án treo và hiện tại còn một tháng nữa là bị cáo kết thúc khóa học nghề nên đề nghị chấp nhận yêu cầu kháng cáo.

Kiểm sát viên phát biểu quan điểm:

Cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ của vụ án, chỉ vì bức tức lời lẽ không đúng mực của bị hại, bị cáo đã dùng lời lẽ rủa rề hai người bạn cùng đi tìm bị hại để nói chuyện nhưng thực tế bị cáo lợi dụng khi có người can ngăn bị cáo đã bất ngờ dùng hung khí đã chuẩn bị trước tấn công bị hại từ phía sau nên việc áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo là cần thiết nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Mức án mà cấp sơ thẩm đã tuyên là tương xứng, các lý do kháng cáo không phải là tình tiết mới nên đề nghị không chấp nhận yêu cầu kháng cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét đơn kháng cáo:

Bị cáo làm đơn kháng cáo đúng quy định về hình thức và thời hạn nên yêu cầu kháng cáo được xem xét theo thủ tục xét xử phúc thẩm.

[2] Xét nội dung kháng cáo:

Do có mâu thuẫn và muốn tấn công bị hại, bị cáo đã tự mình chuẩn bị hung khí, sau đó rủ 02 người bạn cùng đi. Mặc dù đã có người can ngăn và bị hại xoay lưng về phía bị cáo nhưng bị cáo vẫn sử dụng hung khí tấn công bị hại từ phía sau, chém nhiều nhát vào người bị hại, bất chấp hậu quả. Kết quả chứng nhận thương tích lúc bị hại vào bệnh viện có tổng cộng 06 vết chém ở vùng vai, lưng, bàn tay, ngực và vùng hạ vị, ngoài việc gây thương tích đối với bị hại thì hành vi tấn công của bị cáo còn gây thương tích cho người bạn đi cùng với bị cáo, chứng tỏ mức độ tấn công của bị cáo rất hung hãn, thể hiện bản chất côn đồ và ý thức xem thường sức khỏe của người khác, xem thường pháp luật. Cấp sơ thẩm truy tố, xét xử bị cáo theo khoản 2 Điều 104 Bộ luật Hình sự năm 1999 là có cơ sở.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm sức khỏe người khác, làm mất an ninh trật tự tại địa phương nên cần thiết phải xử lý nghiêm minh, ngoài việc giáo dục đối với cá nhân bị cáo còn đảm bảo đáp ứng yêu cầu chính trị tại địa phương và đấu tranh phòng, chống tội phạm, nên Cấp sơ thẩm áp dụng biện pháp cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội có thời hạn để cải tạo bị cáo và răn đe phòng ngừa chung trong xã hội là phù hợp.

Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, thuộc trường hợp nghiêm trọng, mục đích nhằm thỏa mãn thù hằn cá nhân, có xu hướng dùng bạo lực để thể hiện bản tính manh động, côn đồ. Cấp sơ thẩm đã áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại điểm b khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự 1999 trong khi bị cáo và người đại diện hợp pháp chỉ khắc phục một phần thiệt hại là có lợi cho bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ khác mà Luật sư và Trợ giúp viên pháp lý nêu ra tại phiên tòa phúc thẩm, đã được Cấp sơ thẩm xem xét, áp dụng đầy đủ. Với mức án chỉ bằng 1/2 mức khởi điểm của khung hình phạt truy tố là rất khoan hồng cho bị cáo nên không có cơ sở giảm án, việc cho bị cáo hưởng án treo sẽ gây dư luận xấu đến việc thực hiện nhiệm vụ phòng chống tội phạm tại địa phương. Bị cáo cho rằng bản thân có trách nhiệm chăm sóc, nuôi dưỡng cho bà nội và các em song thực tế cha mẹ của bị cáo đang ở độ tuổi lao động có đủ năng lực chăm lo cho gia đình, lý do sắp kết thúc khóa học nghề, theo quy định của pháp luật không phải là điều kiện cho hưởng án treo nên yêu cầu kháng cáo không được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng Hình sự 2015.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo **Nguyễn Hoàng T**; giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

Áp dụng: khoản 2 Điều 104; điểm b, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46; Điều 47; Điều 69 và Điều 74 Bộ luật hình sự 1999.

Xử phạt: bị cáo **Nguyễn Hoàng T** 12 (mười hai) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt.

Các phần khác của bản án hình sự sơ thẩm số 02/2018/HSST ngày 15/01/2018 của Tòa án nhân dân huyện L, thành phố Cần Thơ không có kháng cáo, kháng nghị, đã có hiệu lực pháp luật khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm là 200.000 đồng (*hai trăm ngàn đồng*).

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Nơi nhận:

- VKSND TPCT;
- Trại tạm giam TPCT;
- Cơ quan tổ tụng huyện L;
- Bị cáo;
- Lưu.

Nguyễn Thị Kim Phụng